

Revised: Thursday, October 25, 2001
Revision:

Bill Of Materials October 25,2001 11:30:23 Page1

Item	Quantity	Reference	Part
1	4	C1, C2, C27, C28	5P
2	6	C3, C13, C16, C39, C43, C44	10u/16V
3	1	C4	47u/16V
4	19	C5, C6, C12, C14, C15, C17, C18, C19, C20, C22, C23, C25, C26, C35, C38, C40, C41, C45, C46	0.1u
5	2	C29, C7	3P
6	2	C30, C8	10P
7	5	C9, C10, C31, C36, C37	103P
8	2	C34, C11	100u/16V
9	6	C21, C24, C32, C33, C42, C47	20p
10	6	D1, D3, D5, D7, D9, D11	Yellow
11	6	D2, D4, D6, D8, D10, D12	Green
12	2	F2, F1	SAW FILTER
13	1	JP1	DC 9V
14	2	J1, J2	ANT
15	1	J3	CON8
16	4	L1, L2, L6, L7	Bead
17	4	L3, L8, L9, L12	33nH
18	2	L4, L10	27nH
19	2	L5, L11	15nH
20	1	P1	Male DB9
21	2	Q1, Q2	2N2907
22	1	RT1	THERMISTOR 10K
23	2	R3, R1	21
24	4	R2, R8, R31, R40	50
25	2	R4, R39	100K
26	1	R5	10
27	2	R15, R6	47
28	2	R7, R38	29

PMpartlist

29	14	R9, R16, R21, R22, R26, R30, 330 R32, R34, R37, R47, R56, R57, R61, R66	
30	2	R48, R10 470	
31	2	R51, R11 2K	
32	2	R12, R53 5.6K	
33	2	R54, R13 3K	
34	2	R14, R55 2.2K	
35	23	R17, R18, R19, R20, R23, R29, R35, R36, R42, R43, R44, R45, R46, R49, R50, R52, R58, R59, R60, R62, R63, R64, R65	4.7K
36	1	R24 30K	
37	2	R28, R25 10K	
38	1	R27 1.2K	
39	2	R41, R33 1	
40	2	S1, S3 tset mode(TX STOPPING)	
41	3	S2, S4, S6 SW DIP-8	
42	1	S5 SW DIP-4	
43	1	U1 LM7805	
44	2	U8, U2 TRFX	
45	1	U3 LM7803	
46	3	U4, U7, U9 PIC16C76	
47	1	U5 MAX232	
48	1	U6 LM393	
49	1	U10 24C32A	
50	3	Y1, Y2, Y3 4MHz	